

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm, tại, chúng tôi gồm:

BÊN BÁN (sau đây gọi là bên A):

Ông/bà:..... Sinh năm :

CMND số:..... Cấp ngày:

Hộ khẩu thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Là chủ doanh nghiệp tư nhân sau:

Tên doanh nghiệp:.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:

Do.....cấp ngày

Vốn đầu tư:.....đồng

Trong đó:

Tiền Việt Nam:.....

Ngoại tệ tự do chuyển đổi:.....

Vàng:

Tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản):

.....
.....
.....

Tổng số nợ chưa thanh toán của doanh nghiệp; tên, địa chỉ, số nợ và thời hạn thanh toán cho từng chủ nợ (có thể lập thành danh mục riêng):

.....
.....
.....
.....
Tên địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trực thuộc:

.....
.....
.....
.....
BÊN MUA (sau đây gọi là bên B):

Ông/bà:..... Sinh năm :

CMND số:..... Cấp ngày:

Hộ khẩu thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Hai bên đồng ý thực hiện việc mua bán doanh nghiệp tư nhân với các thỏa thuận sau:

Điều 1: Đối tượng của hợp đồng

Bên A đồng ý bán Doanh nghiệp tư nhân với giá bán làđồng (bằng chữ..... triệu đồng) cho bên B.

Việc giao nhận toàn bộ doanh nghiệp, vốn đầu tư nêu trên do hai bên tự thực hiện ngay tại thời điểm ký hợp đồng.

Điều 2: Trách nhiệm của các bên

1. Hai bên có nghĩa vụ thực hiện các vấn đề liên quan đến việc mua bán doanh nghiệp để bên B hoàn tất thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

2. Bên B có trách nhiệm kế thừa toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của bên A với tư cách là chủ Doanh nghiệp tư nhân kể từ ngày hoàn tất việc mua bán doanh nghiệp, như: sử dụng toàn bộ số lao động hiện có, kế thừa toàn bộ quyền lợi, chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ tài sản của Doanh nghiệp tư nhân

Điều 3: Giải quyết tranh chấp

1. Sau khi hoàn tất việc mua bán, mọi sự tranh chấp phát sinh nếu có, hai bên cùng nhau thương lượng, giải quyết theo nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau.
2. Trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Cơ quan đăng ký kinh doanh không có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh (nếu có).

Điều 4: Cam kết của các bên

1. Hai bên cùng cam kết những thông tin về nhân thân, phần vốn đầu tư bán hoặc tặng, cho không có tranh chấp, không bị kê biên để đảm bảo thi hành án.
2. Việc giao kết hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc.
3. Bên B đã xem xét kỹ, biết rõ về phần vốn nhận bán hoặc tặng, cho nêu trên và giấy tờ pháp lý liên quan.
4. Hai bên có trách nhiệm thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Điều 5: Điều khoản chung

1. Hai bên đã đọc, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng trước khi ký tên vào hợp đồng.
2. Việc giao nhận số tiền chuyển nhượng, giấy tờ sổ sách chứng từ, con dấu, tài sản, các quyền và nghĩa vụ của Doanh nghiệp tư nhân do hai bên tự thực

hiện ngay tại thời điểm ký hợp đồng trước sự chứng kiến của Ông/Bà
..... (bên thứ 3 chứng kiến).

Điều 6: Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm các bên ký tên và được lập thành..... bản có giá trị như nhau, Ông/Bà (bên bán) giữ....bản, Ông/Bà (bên mua) giữ....bản, Ông/Bà (bên chứng kiến) giữ 01 bản và 01 bản nộp cho Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư

BÊN BÁN <i>(ký và ghi rõ họ tên)</i>	BÊN MUA <i>(ký và ghi rõ họ tên)</i>

XÁC NHẬN CỦA ÔNG/BÀ BÊN THỨ 3 CHỨNG KIẾN
(Ngày tháng năm các bên đã hoàn tất việc chuyển nhượng theo Hợp đồng)
(Ký tên, ghi rõ họ tên và chức vụ của bên thứ 3 chứng kiến)